

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các điểm định canh, định cư tập trung theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn quản lý dự án Đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 10/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-BDT ngày 13/4/2016 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các điểm định canh, định cư tập trung theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các điểm định canh, định cư tập trung theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Ban quản lý Dự án 33).

Điều 2. Giám đốc Ban Quản lý dự án 33 chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ban, Giám đốc Ban quản lý dự án 33, Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc Ban, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- VPUB tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH&ĐT, Xây dựng, NN&PTNT;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND, UB Mặt trận các huyện miền núi;
- UBND các xã nơi thực hiện dự án;
- Lưu VT, CSĐT.



Hồ Văn Thế

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các
điểm định canh, định cư tập trung theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg
ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 175/QĐ-BDT
ngày 23 / 5 /2016, của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi)*

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các điểm định canh, định cư tập trung theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Ban Quản lý dự án 33) do Trưởng Ban Dân tộc tỉnh quyết định thành lập, là đơn vị trực thuộc Ban Dân tộc tỉnh, có chức năng tham mưu giúp Ban Dân tộc tỉnh thực hiện vai trò Chủ đầu tư Dự án 33 trên địa bàn tỉnh (được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi giao tại Công văn số 1093/UBND-ĐNMN ngày 15/3/2016), chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các sở, ngành chức năng đối với các hoạt động có liên quan.

Cán bộ, công chức tham gia Ban Quản lý Dự án 33 hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, đồng thời phải chịu trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ công tác chuyên môn và nhiệm vụ được Giám đốc Ban quản lý giao. Đối với người được Ban Quản lý hợp đồng lao động tham gia Ban Quản lý là người làm việc chuyên trách trong Ban Quản lý.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý Dự án 33 có nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau:

1. Đại diện Ban Dân tộc tỉnh (Chủ đầu tư) ký kết hợp đồng kinh tế với các tổ chức pháp nhân liên quan trong công tác xây dựng cơ bản để thực hiện việc xây dựng các công trình điểm định canh, định cư tập trung do nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Chủ đầu tư về quản lý, thực hiện tất cả các bước thủ tục dự án kể từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án, lập và trình thẩm định dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng, bảo đảm đúng các nguyên tắc, quy định của pháp luật, hiệu quả của dự án.

2. Kiểm tra, thẩm định thiết kế, dự toán công trình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức việc đấu thầu hoặc chọn thầu tư vấn xây lắp công trình theo quy định.

4. Quản lý thi công xây dựng công trình.

5. Kiểm tra chất lượng thi công, xác nhận tính pháp lý khối lượng hoàn thành và làm các thủ tục thanh toán; trường hợp có khối lượng phát sinh, Ban Quản lý phải yêu cầu đơn vị thiết kế và đơn vị thi công giải trình để xem xét và kiến nghị với Chủ đầu tư giải quyết.

6. Thực hiện các thủ tục về đất đai, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện việc giải phóng mặt bằng và xin cấp giấy phép xây dựng.

7. Lập kế hoạch vốn đầu tư và kế hoạch tài chính cho công trình để Chủ đầu tư trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư được giao đúng quy định, có hiệu quả.

8. Tổ chức giám định chất lượng xây dựng, nghiệm thu công trình và bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

9. Đình chỉ việc thực hiện các công việc xây dựng nếu chất lượng thi công không đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật và không đảm bảo yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được duyệt.

10. Từ chối nghiệm thu, thanh quyết toán khi khối lượng các công việc không đảm bảo chất lượng công trình.

11. Yêu cầu đơn vị được hợp đồng tư vấn quản lý, giám sát công tác bảo hành công trình.

12. Thực hiện quyết toán hàng năm và tổng quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, chín tháng, tổng kết năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

14. Yêu cầu các tổ chức, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tài liệu trong quá trình triển khai thực hiện các dự án định canh định cư tập trung để kịp thời tham mưu cho Trưởng Ban Dân tộc hoặc UBND tỉnh giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực chuyên môn.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Dân tộc tỉnh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cán bộ lãnh đạo:

Ban Quản lý Dự án 33 có Giám đốc (Trưởng Ban Dân tộc tỉnh kiêm nhiệm), một Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc (Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh kiêm nhiệm).

Ban Quản lý Dự án 33 làm việc theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với việc tham vấn ý kiến về chuyên môn của các thành viên Ban.

2. Cơ cấu thành viên:

2.1. Các Công chức của Ban Dân tộc (Chủ đầu tư) hoạt động kiêm nhiệm;

2.2. Các Cán bộ, Công chức của UBND huyện, xã, nơi triển khai thực hiện dự án hoạt động kiêm nhiệm.

2.3. Các cán bộ chuyên môn được Ban Quản lý hợp đồng lao động, hoạt động chuyên trách.

3. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Ban Quản lý:

- Tổ Hành chính quản trị.
- Tổ Chuyên môn nghiệp vụ.

Giám đốc Ban Quản lý bố trí, phân công thành viên tham gia vào các tổ chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 4. Phân công, chế độ trách nhiệm

1. Giám đốc:

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý Dự án 33, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các sở, ngành đối với các hoạt động có liên quan;

- Tổ chức, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật. Kịp thời tham mưu, đề xuất Trưởng Ban Dân tộc (Chủ đầu tư) những vấn đề khó khăn, vướng mắc, vượt quá thẩm quyền của Ban quản lý Dự án 33.

2. Phó Giám đốc:

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, liên đới chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Dân tộc (Chủ đầu tư) về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao. Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định.

3. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc hoặc Phó Giám đốc về các lĩnh vực được phân công;

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ban quản lý;

- Tham mưu cho lãnh đạo giải quyết những vấn đề cụ thể có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý;

- Xây dựng kế hoạch chi tiêu, mua sắm nội bộ của Ban quản lý;

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Ban quản lý.

4. Các thành viên là lãnh đạo của UBND huyện, xã có dự án:

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện nguồn vốn sự nghiệp của dự án được tỉnh giao;

- Làm đầu mối về các vấn đề có liên quan đến dự án tại địa phương;

- Làm việc với đơn vị tư vấn đã được Ban quản lý hợp đồng để phối hợp tổ chức thực hiện các bước thủ tục pháp lý của dự án trên địa bàn như khảo sát thiết kế, lập báo cáo KTKT, công tác đền bù giải phóng mặt bằng...vv;

- Chỉ đạo tổ chức hỗ trợ, vận động nhân dân đến nơi ở mới sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác có liên quan theo sự phân công cụ thể trong Ban quản lý.

Điều 5. Chế độ làm việc và hội họp

1. Chế độ làm việc:

Cán bộ, Công chức kiêm nhiệm thành viên Ban quản lý dự án 33 thực hiện chế độ làm việc theo Quy chế của Ban Dân tộc và UBND huyện, xã, đồng thời theo sự phân công của lãnh đạo Ban quản lý (Lịch làm việc hàng tuần của Ban quản lý thống nhất, đồng bộ với lịch làm việc của cơ quan chủ quản; đảm bảo cho việc hoàn thành nhiệm vụ công tác chuyên môn và nhiệm vụ của Ban quản lý dự án giao.

2. Chế độ hội họp:

Định kỳ hàng tuần họp giao ban giữa Giám đốc, Phó Giám đốc Ban với các Tổ chuyên môn nghiệp vụ để kiểm tra, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện công tác trong tuần và triển khai công tác tuần tới.

Hàng tháng, họp toàn thể thành viên Ban quản lý dự án một lần để kiểm tra tình hình thực hiện công tác trong tháng và đề ra công tác cho tháng tiếp theo; đồng thời, phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ, quy định mới của Nhà nước có liên quan và nhiệm vụ mới phát sinh (nếu có), nhằm đảm bảo kịp thời, chủ động triển khai thực hiện.

Hàng quý, 6 tháng và cuối năm, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác theo quy định.

Ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc theo chỉ đạo của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh (Chủ đầu tư).

Điều 6. Quan hệ công tác

Ban Quản lý dự án 33 xác lập các mối quan hệ công tác sau:

1. Đối với các sở, ngành liên quan:

Ban Quản lý dự án 33 chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lập dự toán, quyết toán công trình theo đúng quy định; hướng dẫn chi tiết về thẩm định dự án; tổ chức quản lý dự án và bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý dự án; giám sát thi công xây dựng; lưu trữ hồ sơ thiết kế và các nội dung khác có liên quan.

Ban Quản lý dự án 33 thực hiện việc báo cáo kết quả công tác định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của các sở, ngành liên quan.

2. Đối với Ban Dân tộc tỉnh (Chủ đầu tư):

Ban Quản lý dự án 33 chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh. Giám đốc Ban Quản lý trực tiếp tiếp nhận và triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

3. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, xã nơi thực hiện dự án:

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của các cơ quan khác thuộc UBND cấp huyện thì Giám đốc Ban Quản lý chủ động tập hợp các ý kiến và trình Trưởng Ban Dân tộc hoặc tập thể lãnh đạo Ban Dân tộc (Chủ đầu tư) xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để giải quyết cho phù hợp, đúng pháp luật.

4. Đối với Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện, xã nơi thực hiện dự án:

Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước để giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt, đồng thời tích cực vận động, tạo mọi điều kiện thuận lợi, giúp đỡ các hộ đồng bào đến nơi ở mới sau khi dự án đã hoàn thành.

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Ban Quản lý dự án, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Trưởng Ban Dân tộc kịp thời giải quyết.

Điều 7. Chế độ chính sách

Cán bộ, công chức hoạt động kiêm nhiệm trong Ban Quản lý Dự án 33 được hưởng các chi phí phụ cấp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Người lao động chuyên môn kỹ thuật được Ban Quản lý hợp đồng lao động được hưởng theo chế độ hợp đồng lao động.

Điều 8. Nguồn kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý dự án 33 được trích từ nguồn dự án theo định mức tỷ lệ theo quy định và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Điều 9. Khen thưởng và xử lý kỷ luật

Thành viên Ban Quản lý dự án 33 có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác được giao, được Ban Quản lý xem xét, đề nghị các cấp thẩm quyền khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành của Nhà nước; thành viên nào vô ý thức tổ chức kỷ luật lao động hoặc có hành vi vi phạm pháp luật, tùy theo tính chất, mức độ sẽ áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Giám đốc ban Quản lý dự án 33 xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các thành viên nâng cao ý thức tự giác thực hiện Quy chế, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, không phù hợp, Giám đốc Ban Quản lý dự án 33 kịp thời tham mưu, đề xuất Trưởng Ban Dân tộc tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế, đúng quy định pháp luật./.

TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Thế